**Tiếng Việt**

**-128+129-**

**Bài 55: an, at**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

- Nhận biết van **an, at;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **an, at.**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **an,** vần **at.**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Giàn mướp.*

- Viết đúng các vần **an, at;** các tiếng **bàn,** (nhà) **hát**.

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Biết học tập những đức tính tốt của bạn Hà để biết giúp đỡ người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Ti vi, máy tính

- VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **A. Hoạt động mở đầu:** (5’)  - GV gọi HS đọc bài *Ủ ẩm cho bà*.  ? Em nghĩ gì về bạn Mi trong câu chuyện?  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài** (1’)  - Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần **an, at.**  **2. Chia sẻ và khám phá** (BT1: Làm quen)  **2.1.** Dạy vần **an** (5’)  - GV chỉ vần **an**, đọc mẫu  - GV yêu cầu HS phân tích vần **an**  - GV gọi HS đánh vần và đọc trơn.  - GV chỉ hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giới thiệu mô hình tiếng **bàn,** đọc  - GV chỉ lại mô hình vần **an,** mô hình tiếng **bàn**  **2.2.** Dạy vần **at** (5’)  - GV chỉ vần **at**, đọc  - GV yêu cầu HS phân tích vần **at**  - GV gọi HS đánh vần và đọc trơn.  - GV chỉ hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  ? Trong từ *nhà hát* tiếng nào có vần **at**?  - GV giới thiệu nhà hát  - GV giới thiệu mô hình tiếng **hát,** đọc  - GV chỉ lại mô hình vần **at,** mô hình tiếng **hát**  ? Các em vừa được học vần mới, tiếng mới nào?  - GV chỉ mô hình từng vần, tiếng  **3. Hoạt động luyện tập**  **3.1. Mở rộng vốn từ** (5’)(BT 2: Tìm tiếng có vần **an,** tiếng có vần **at)**  - GV xác định yêu cầu  - GV chỉ từng chữ dưới hình  - GV yêu cầu từng cặp HS tìm tiếng có vần **an,** vần **at** trong VBT.  - GV mời HS báo cáo kết quả.  - GV chỉ từng từ in đậm.  - GV yêu cầu HS nói thêm 3-4 tiếng ngoài bài có vần **an,** vần **at**.  **3.2. Tập viết** (11’) **(BT4 - Bảng con)**  a. Đọc  - GV yêu cầu HS đọc các chữ, tiếng vừa học được viết trên bảng lớp.  b. GV hướng dẫn HS viết vần **an, bàn**  - GV mời HS đọc vần **an, bàn,** nói cách viết, độ cao các con chữ.  - GV viết mẫu, hướng dẫn: vần **an:** viết **a** nối sang **n,** độ cao các chữ đều 2 li. / chú ý: **bàn -** chữ **b** cao 5 li, dấu huyền đặt trên **a**  - GV yêu cầu HS viết: **an, bàn**  c. Viết: **at,** (nhà) **hát** (như mục b).  - GV viết mẫu, hướng dẫn, vần **at:** viết **a** nối sang **t,** chữ **t** cao 3 li. chú ý: **hát -** chữ **h** cao 5 li, **t** cao 3 li, dấu sắc đặt trên **a.**  - GV yêu cầu HS viết: **at,** (nhà) **hát.**  - GV nhận xét  **\*Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần **an, at**  - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần **an, at**  - Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học. | - 1HS đọc  - HS trả lời  - HS nhận xét  - HS quan sát và lắng nghe  - HS đọc  - HS phân tích  - HS (cá nhân, cả lớp) đánh vần: **a - nờ - an / an.**  - HS: Bàn  - HS đọc  - HS phân tích  - HS (cá nhân, tổ, cả lớp) phân tích, đánh vần: bờ - an - ban - huyền - bàn / bàn  - Cả lớp đánh vần, đọc trơn: a - nờ - an / bờ - an - ban - huyền - bàn / bàn.  - HS đọc **at**  - HS phân tích  - HS (cá nhân, cả lớp) đánh vần: **a - tờ - at***/* **at.**  - HS: nhà hát  - HS: Tiếng *hát* có vần **at**  - HS nghe  - HS đọc  - HS phân tích  - HS (cá nhân, tổ, cả lớp) đánh vần: hờ - at - hat - sắc - hát / hát  - HS nêu  - Cả lớp đánh vần, đọc trơn: a - tờ - at / hờ - at - hat - sắc - hát / nhà hát.  - HS quan sát, nghe  - 1 HS đọc, cả lớp đọc  - HS làm bài trong VBT  - HS báo cáo kết quả  - Cả lớp nêu  - HS tìm và nói  - HS đọc: **an, bàn, at, nhà hát.**  - 1 HS thực hiện  - HS quan sát, lắng nghe  - HS viết bảng con  - HS quan sát, lắng nghe  - HS viết bảng con  - HS nhận xét |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **3. Hoạt động luyện tập**  **3.3. Tập đọc** (32’)  a. GV giới thiệu bài Tập đọc viết về giàn mướp nhà bạn Hà.  b. GV đọc mẫu  c. Luyện đọc từ ngữ  - GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: **giàn mướp, thơm ngát, lắm hôm, đếm nụ, khe khẽ hát, tụ họp, sớm ra quả** và luyện đọc.  d. Luyện đọc câu  ? Bài đọc có mấy câu?  - GV chỉ từng câu cho cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng.  - GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu  - GV hướng dẫn HS nghỉ hơi ở các câu: *Giàn mướp nhà Hà /vừa ra nụ đã thơm ngát. // Có lẽ nhờ thế /mà mùa hè năm đó, /giàn mướp sớm ra quả.*  e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 2 câu).  g. Tìm hiểu bài đọc  - GV nêu yêu cầu, chỉ từng cụm từ ngữ cho HS đọc.  - GV yêu cầu HS làm bài trên VBT.  - GV giúp HS đánh dấu xác định ý đúng / sai trên bảng lớp, chốt đáp án  - GV yêu cầu cả lớp đọc.  - GV yêu cầu HS đọc lại 2 trang  **4. Củng cố dặn dò: (2’)**  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - HS nghe, quan sát  - HS nghe  - HS quan sát, nghe và đọc  - HS: 4 câu  - Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).  - HS đọc (cá nhân, từng cặp).  - HS đọc  - 1 HS đọc cả bài  - Cả lớp đọc đồng thanh.  - HS nghe  - HS làm bài tập /1 HS đọc đáp án  - Cả lớp đọc: Ý a *(Giàn mướp thơm ngát) -* Đúng. / Ý b *(Hà khẽ hát cho giàn mướp nghe) -* Đúng. / Ý c *(Năm đó, giàn mướp chậm ra quả) -* Sai  - HS đọc |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………